

ĐÁNH MẮT THÀNH QUẢ

*Câu chuyện hôm nay: Ghi chép
gặp doanh nghiệp NLG - KQKD
đang thấp hơn kỳ vọng*

BẢN TIN SÁNG 01/12/2023



Lướt app giao dịch Sẵn quà du lịch

✓ n MSDT - Giao dịch khớp lệnh
mỗi 500 triệu đồng

✓ n MSDT - Giao dịch khớp lệnh
mỗi 50 Hợp đồng phái sinh

✓ n MSDT - lãi vay ký quỹ
mỗi 20 triệu đồng

XEM THÊM CHI TIẾT



**SINH NHẬT RỘN RÀNG
NGẬP TRÀN QUÀ TẶNG**

Từ 09.10.2023 - 20.12.2023

17

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1094,13 ▼ -0,79% **VN30** 1081,70 ▼ -1,05% **HNX-Index** 226,15 ▼ -0,39%

- ❖ Thị trường tiếp tục có diễn biến hồi phục khi bước vào phiên giao dịch cuối tháng, có lúc VN-Index đạt mức điểm 1.107,45 điểm. Tuy nhiên, thị trường đã nhanh chóng lùi bước sau đó và trở lại trạng thái thăm dò quanh vùng tham chiếu. Sau những nỗ lực hồi phục không thành, thị trường có diễn biến kém sắc vào giai đoạn cuối phiên.
- ❖ Với diễn biến suy yếu cuối phiên của thị trường, nhiều nhóm ngành đã đánh mất thành quả đầu phiên và quay về vùng giá đỏ, số lượng cổ phiếu giảm giá cũng gia tăng đánh kể trên thị trường. Một số cổ phiếu có vốn hóa lớn đã tác động tiêu cực như VRE, VJC, MSN ... Bên cạnh đó nhóm Thép, nhóm Đồ uống, nhóm Ngân hàng, nhóm Chứng khoán ... cũng có ảnh hưởng không tốt đến thị trường.
- ❖ Dòng tiền tiếp tục thể hiện động thái thận trọng, đặc biệt khi thị trường tiến đến gần ngưỡng cản 1.108 điểm. Diễn biến lùi bước và suy yếu sau đó kèm thanh khoản tăng, cho thấy nguồn cung có động thái gia tăng sức ép.
- ❖ Có thể thị trường sẽ có phản ứng hồi phục nhẹ nhờ vùng hỗ trợ 1.090 – 1.095 điểm nhưng với tín hiệu lùi bước hiện tại, rủi ro suy giảm vẫn đang tiềm ẩn trên thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư tạm thời nên thận trọng và quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá lại trạng thái của thị trường. Hiện tại, vẫn cần cân nhắc chốt lời hoặc cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới Thị trường

Tăng hơn 300 điểm, Dow Jones lập đỉnh mới trong năm 2023

Chỉ số Dow Jones lập đỉnh mới trong năm 2023 khi chỉ số lạm phát của Fed tiếp tục hạ nhiệt và Salesforce công bố kết quả kinh doanh tích cực. Nếu đà này tiếp tục đến cuối phiên, chỉ số này sẽ có tháng tăng mạnh nhất kể từ tháng 10/2022.

[Xem thêm](#)
Thế giới Vĩ mô

Lạm phát trong Eurozone giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 2 năm

Lạm phát tại Eurozone đã giảm đều kể từ mức đỉnh 10,6% ghi nhận vào tháng 10/2022 sau những biến động tại các thị trường do cuộc xung đột tại Ukraine.

[Xem thêm](#)
Thế giới Hàng hóa

Thị trường vàng 'neo' ở mức cao, giá dầu chờ cuộc họp OPEC+

Chiều 30/11, giá vàng biến động trong biên độ hẹp và ở gần mức cao nhất gần bảy tháng qua tại châu Á, còn giá dầu ít biến động trong phiên chiều 30/11 ở châu Á, khi giới đầu tư chờ cuộc họp của OPEC+. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

"Đây là 3 tài sản sẽ bật tăng khi FED cắt giảm lãi suất"

Tỷ phú Mike Novogratz, CEO của Galaxy Digital, trao đổi với Bloomberg TV rằng các tài sản như vàng, bạc và Bitcoin sẽ có xu hướng tăng giá khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) thay đổi chính sách tiền tệ. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Các ngân hàng kiến nghị gì với Chính phủ để khơi thông "mạch máu" tín dụng?

Chiều 30/11, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã chủ trì cuộc họp với Ngân hàng Nhà nước và đại diện các ngân hàng thương mại về điều hành tăng trưởng tín dụng trong thời gian cuối năm 2023. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

"Giật mình" về số cao tốc khởi công năm 2023 bằng cả 10 năm trước cộng lại

Trong năm 2023, cả nước khởi công 17 dự án cao tốc với tổng chiều dài 1269 km. Trong khi đó, giai đoạn 2013-2022 cũng tiến hành khởi công 17 cao tốc với tổng chiều dài chỉ 1.073 km. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

11 tháng năm 2023, 7 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD

Tính từ đầu năm đến hết ngày 15/11/2023, có 7 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 66,1% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Vietcombank giảm lãi suất tiết kiệm cao nhất xuống 4,8%/năm

Trong khi các ông lớn khác vẫn duy trì lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng ở mức 5,3%/năm, sau ba lần điều chỉnh, Vietcombank đã đưa lãi suất về 4,8%/năm. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

| Thời gian | Sự kiện |
|------------|--|
| 01/12/2023 | Công bố PMI (Purchasing Managers Index) |
| 01/12/2023 | Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI |
| 01/12/2023 | Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF |
| 08/12/2023 | Công bố cơ cấu danh mục VNM ETF |
| 15/12/2023 | Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF |
| 21/12/2023 | Đáo hạn HĐTL VN30F2312 |
| 29/12/2023 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2023 |

Sự kiện thế giới

| Thời gian | Quốc gia | Sự kiện |
|------------|----------|--|
| 01/12/2023 | Mỹ | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) tháng 11 |
| 05/12/2023 | Mỹ | Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS) |
| 14/12/2023 | Mỹ | FED công bố lãi suất điều hành |
| 14/12/2023 | Anh | Tóm tắt chính sách tiền tệ của Anh |

Sự kiện thế giới

| Thời gian | Quốc gia | Sự kiện |
|------------|------------|--|
| 01/12/2023 | Mỹ | Thành viên FOMC - Barr phát biểu |
| 01/12/2023 | Anh | Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11 |
| 08/12/2023 | Mỹ | Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ |
| 12/12/2023 | Mỹ | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 |
| 12/12/2023 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 13/12/2023 | Mỹ | Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) |
| 13/12/2023 | Mỹ | Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 11 |
| 14/12/2023 | Mỹ | Công bố doanh số bán lẻ tháng 11 |
| 14/12/2023 | Anh | Phiên điều trần báo cáo chính sách tiền tệ |
| 15/12/2023 | Trung Quốc | Công bố doanh số bán lẻ tháng 11 |
| 21/12/2023 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |
| 21/12/2023 | Mỹ | Công bố số cuối cùng GDP |
| 22/12/2023 | Mỹ | Công bố chỉ số giá PCE tháng 11 |
| 28/12/2023 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 28/12/2023 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |
| 29/12/2023 | Trung Quốc | Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11 |
| 04/01/2024 | Mỹ | Biên bản cuộc họp FOMC |
| 04/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 04/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |



*Rông Việt ra mắt
nhân vật thương hiệu "hiDragon"*



NLG – Ghi chép gặp doanh nghiệp: KQKD đang thấp hơn kỳ vọng

Chúng tôi đã tham dự buổi hội thảo Nam Long day tháng 11/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long và nội dung chính của cuộc họp được tóm tắt như sau:

1. Kết quả kinh doanh nửa cuối 2023- khó hoàn thành kế hoạch năm do không ghi nhận doanh thu tài chính

- ✓ Về mặt bán hàng, trong 11 tháng năm 2023, giá trị bán hàng đạt 3.038 tỷ đồng (bằng 32% kế hoạch cả năm) từ 03 dự án Southgate, Mizuki Park và Akari. Trong đó, riêng trong tháng 10 và 11, giá trị bán hàng của công ty đạt 1.269 tỷ đồng (bằng 41% giá trị bán hàng của 11M23), đến từ việc mở bán các sản phẩm biệt thự giá trị cao tại phân khu Central Park của dự án Southgate. Trong tháng 12, công ty kì vọng có thể ghi nhận giá trị bán hàng đạt 1.000-1.500 tỷ đồng (Giá trị bán hàng cả năm 2023 có thể đạt ~4.500 tỷ đồng, bằng 70% so với dự phóng của VDSC), chủ yếu đến từ: 1/Tiếp tục bán các sản phẩm biệt thự tại phân khu Central Park và the Pearl của dự án Southgate; 2/ Sản phẩm căn hộ tại dự án Akari giai đoạn 02; 3/ Sản phẩm nhà ở xã hội EhomeS tại dự án Nam Long Cần Thơ.
- ✓ Về kết quả kinh doanh quý 4/2023, công ty kì vọng có thể ghi nhận doanh thu đạt 2.968 tỷ đồng (+731%QoQ), chủ yếu đến từ việc bàn giao 275 sản phẩm tại dự án Izumi city (đã bắt đầu tiến hành bàn giao từ tháng 11). Đáng lưu ý, với việc không thể ghi nhận doanh thu tài chính từ việc chuyển nhượng 25% vốn tại dự án Paragon Đại Phước trong năm 2023, có khả năng công ty không đạt được kế hoạch lợi nhuận trong năm 2023. Theo NLG, công ty kì vọng có thể đạt được tối thiểu 80% kế hoạch lợi nhuận, tương đương LNST công ty mẹ có thể đạt 469 tỷ đồng (-16%YoY).

2. Triển vọng thị trường BĐS trong năm 2024- điểm sáng thị trường khu vực Hà Nội

Theo báo cáo về triển vọng thị trường bất động sản của đơn vị nghiên cứu thị trường CBRE tại các thành phố cấp I (HN, TP.HCM), có những ý chính gồm:

- ✓ Có sự hồi phục về giao dịch trong quý 3, khi các dự án chung cư mới có tỷ lệ hấp thụ khá tốt (tỷ lệ hấp thụ trên 80%), điển hình tại các dự án The Privia (KDH), The Akari (NLG), Masteri West Heights (Masteri).
- ✓ Vẫn còn sự mất cân bằng cung-cầu tại thị trường Hồ Chí Minh, khi thiếu hụt sản phẩm căn hộ trung cấp (đơn giá dưới USD 2000/m²), trong khi tồn kho nằm chủ yếu ở sản phẩm cao cấp (chiếm 57% tổng giá trị tồn kho tại quý 3/2023).
- ✓ Nguồn cung căn hộ mới dự kiến hồi phục từ 2024, trong đó tại TP.HCM dự kiến có ~13 nghìn căn hộ được mở bán (+30%YoY), với 71% sản phẩm đến từ phân khúc cao cấp (đơn giá từ USD 2.000-4.000/m²).
- ✓ Thị trường Hà Nội dự kiến ghi nhận tỷ lệ hấp thụ cao hơn thị trường TP.HCM, chủ yếu đến từ: 1/ Các sản phẩm được chào bán nằm tại các khu đô thị/khu phức hợp có đầy đủ tiện ích sinh hoạt, 2/Sự phát triển đồng bộ về hạ tầng tại Hà Nội.

Với NLG, công ty kì vọng thị trường có thể phục hồi rõ ràng hơn trong nửa sau năm 2024; đồng thời công ty tiếp tục duy trì chính sách bán hàng để hỗ trợ khách hàng có nhu cầu mua để ở, với 1/ Đưa ra mức giá bán phù hợp ở từng phân khúc; 2/ Xây dựng chính sách thanh toán dài hơn (thanh toán 95% giá trị sản phẩm trong 24-36 tháng); 3/Hỗ trợ lãi suất vay cho khách hàng (khách hàng chỉ phải trả mức lãi vay từ 3-5%, phần còn lại sẽ được NLG hỗ trợ). Ngoài ra, công ty cũng đang tìm kiếm các dự án nhà ở xã hội tại các thị trường cấp II (đặc biệt tại các tỉnh miền Bắc, nơi đang thu hút dòng vốn FDI và xây dựng các khu công nghiệp).

3. Nhận định của chuyên viên

Kết quả bán hàng và kết quả kinh doanh của công ty đang thấp hơn kì vọng của chúng tôi, chủ yếu đến từ: 1/ Mức độ hấp thụ của thị trường với các sản phẩm thấp tầng vẫn chưa hồi phục hoàn toàn, 2/ Các vấn đề pháp lý của tỉnh Đồng Nai đang được giải quyết lâu hơn dự kiến, khiến việc chuyển nhượng vốn tại dự án Paragon Đại Phước không thể hoàn thành trong năm 2023. Qua đó, chúng tôi đang xem xét lại dự phóng về kế hoạch bán hàng của công ty trong giai đoạn 2023-2024, đặc biệt cho các dự án tại tỉnh Đồng Nai (Izumi, Paragon Đại Phước).

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) | | Tăng trưởng LN/ST | | P/E | | P/B |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|-------------------|-------|------|-------|----------|
| | | | | | | 2022 | 2023F | 2022 | 2023F | 2022 | 2023F | Hiện tại |
| HOSE | LHG | 1.5 | 30,000 | 50,000 | 66.7% | -19.5 | -25.2 | -31.7 | -3.3 | 4.4 | 4.5 | 1.0 |
| HOSE | MSN | 86.6 | 60,500 | 95,700 | 58.2% | -14.0 | 2.8 | -58.3 | -65.6 | 15.6 | 39.7 | 3.2 |
| HOSE | MWG | 56.3 | 38,500 | 57,600 | 49.6% | 8.5 | -14.5 | -16.3 | -72.2 | 12.0 | 14.3 | 2.4 |
| HOSE | SIP | 10.7 | 59,100 | 84,000 | 42.1% | 0.0 | 12.5 | 0.0 | -4.2 | N/A | 5.6 | 3.1 |
| HOSE | BID | 221.5 | 38,850 | 54,200 | 39.5% | 11.4 | 9.9 | 72.6 | 20.1 | 25.8 | 7.7 | 1.9 |
| UPCoM | NTC | 4.4 | 184,000 | 256,000 | 39.1% | -1.0 | -13.2 | -12.9 | 0.0 | 13.3 | 14.2 | 6.2 |
| HOSE | CTG | 141.2 | 26,300 | 36,000 | 36.9% | 21.5 | 10.1 | 20.0 | 25.4 | 10.9 | 6.1 | 1.2 |
| HOSE | IMP | 3.8 | 54,800 | 74,000 | 35.0% | 29.8 | 27.5 | 23.7 | 62.9 | 20.2 | 10.2 | 1.9 |
| HOSE | ACB | 85.3 | 21,950 | 29,000 | 32.1% | 22.2 | 13.2 | 42.5 | 17.6 | 8.8 | 4.6 | 1.3 |
| HOSE | VNM | 140.9 | 67,400 | 87,600 | 30.0% | -1.6 | 4.9 | -19.1 | 6.6 | 14.0 | 15.8 | 4.6 |
| HOSE | REE | 23.3 | 57,100 | 74,000 | 29.6% | 61.3 | -4.7 | 45.0 | -14.6 | 13.8 | 9.3 | 1.4 |
| HOSE | TCB | 103.9 | 29,500 | 38,000 | 28.8% | 10.3 | -0.9 | 11.6 | -10.5 | 5.9 | 5.0 | 0.8 |
| HOSE | KBC | 23.9 | 31,100 | 40,000 | 28.6% | -77.5 | 687.2 | 97.8 | 97.7 | 21.9 | 5.0 | 1.3 |
| HOSE | MBB | 92.8 | 17,800 | 22,600 | 27.0% | 23.4 | 10.0 | 37.7 | 17.5 | 7.7 | 3.6 | 1.1 |
| HOSE | NT2 | 6.9 | 24,050 | 29,400 | 22.2% | 42.9 | -14.2 | 36.6 | -42.8 | 12.7 | 9.5 | 1.7 |
| HOSE | STK | 2.4 | 26,000 | 31,700 | 21.9% | 3.5 | -22.7 | -13.7 | -44.2 | 8.9 | 8.6 | 1.5 |
| HOSE | VPB | 151.5 | 19,100 | 23,000 | 20.4% | 30.5 | -11.1 | 55.1 | -34.0 | 10.1 | 8.8 | 1.2 |
| HNX | TNG | 2.1 | 18,200 | 21,700 | 19.2% | 24.5 | 5.7 | 25.8 | -0.7 | 6.0 | 6.1 | 1.2 |
| HOSE | OCB | 27.4 | 13,350 | 15,900 | 19.1% | -4.3 | 15.4 | -20.3 | 24.9 | 6.4 | 3.5 | 1.0 |

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới |
|-------|-------------|--|
| 01/12 | MBB | MBB vẫn thận trọng trước cản 18 với tín hiệu dòng tiền giảm. Do vậy, tạm thời vẫn cần cân nhắc khả năng suy yếu để kiểm tra lại vùng MA(200). |
| | MWG | MWG vẫn thận trọng khi hồi phục gần vùng cản 40 và lùi bước với tín hiệu cầu thấp. Do vậy, khả năng tăng giá của MWG vẫn còn kém và trở lại trạng thái thăm dò, đồng thời vẫn cần cân nhắc khả năng suy yếu ngắn hạn do tín hiệu cầu thấp. |
| | SZC | SZC tiếp tục bị cản khi kiểm tra lại vùng cản 45, vùng biên trên của kênh giá. Với tín hiệu liên tục bị cản, tạm thời vẫn cần cân nhắc khả năng điều chỉnh ngắn hạn của SZC để kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ. |
| | VIC | VIC có dao động thăm dò tại vùng 40.5 - 43 trong thời gian gần đây. Mặc dù áp lực cung chưa mạnh nhưng nhìn chung dòng tiền vẫn còn thận trọng. Do vậy, có khả năng VIC sẽ lùi bước ngắn hạn để kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ. Đồng thời cần cân nhắc rủi ro xu hướng giảm tiếp diễn nếu VIC đánh mất vùng hỗ trợ 39 - 40 trong thời gian tới. |
| | VNIndex | VN-Index bị cản và lùi bước kèm thanh khoản tăng, cho thấy nguồn cung có động thái gia tăng sức ép. Có thể chỉ số sẽ có phản ứng hồi phục nhẹ nhờ vùng hỗ trợ 1.090 – 1.095 điểm nhưng với tín hiệu lùi bước hiện tại, rủi ro suy giảm vẫn đang tiềm ẩn. |

| Ngày MUA | Mã | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái | Biến động VN-Index (*) |
|----------------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|--------------|--------------|------------------------|
| 23/11 | EIB | 18.20 | 18.90 | 20.50 | 22.00 | 17.90 | | -3.7% | | -0.9% |
| 23/11 | PVP | 13.75 | 13.70 | 15.00 | 16.00 | 13.20 | | 0.4% | | -0.9% |
| 21/11 | BAF | 25.40 | 25.60 | 28.00 | 30.00 | 23.70 | | -0.8% | | -0.9% |
| 14/11 | TIP | 24.95 | 23.00 | 26.00 | 27.00 | 21.90 | 25.40 | 10.4% | Đóng 21/11 | 0.9% |
| 13/11 | VHM | 41.30 | 41.40 | 46.00 | 48.00 | 38.90 | 38.95 | -5.9% | Đóng 20/11 | 0.2% |
| 09/11 | CTI | 14.50 | 14.65 | 16.00 | 17.00 | 13.90 | | -1.0% | | -1.8% |
| 25/10 | GAS | 76.50 | 80.70 | 88.00 | 92.00 | 78.40 | 77.60 | -3.8% | Cắt lỗ 27/10 | -4.1% |
| 18/10 | LHG | 30.00 | 29.30 | 33.50 | 35.00 | 27.90 | 29.40 | 0.3% | Đóng 25/10 | -1.8% |
| 16/10 | DPM | 32.95 | 39.60 | 43.00 | 47.00 | 37.30 | 37.30 | -5.8% | Cắt lỗ 18/10 | -4.4% |
| 12/10 | MSH | 39.10 | 45.20 | 50.00 | 54.00 | 42.90 | 42.90 | -5.1% | Cắt lỗ 17/10 | -2.5% |
| 09/10 | CTI | 14.50 | 15.30 | 16.70 | 17.80 | 14.60 | 14.60 | -4.6% | Cắt lỗ 18/10 | -2.2% |
| 09/10 | ANV | 29.20 | 38.30 | 41.50 | 45.00 | 35.90 | 35.90 | -6.3% | Cắt lỗ 18/10 | -2.2% |
| 28/09 | VIB | 18.70 | 19.30 | 20.50 | 21.20 | 18.80 | 18.80 | -2.6% | Cắt lỗ 03/10 | -3.1% |
| 20/09 | VNM | 67.40 | 78.10 | 84.50 | 88.00 | 76.80 | 76.80 | -1.7% | Cắt lỗ 22/09 | -1.5% |
| 18/09 | MIG | 18.20 | 18.10 | 21.00 | 23.00 | 16.80 | 16.80 | -7.2% | Cắt lỗ 16/10 | -7.0% |
| 08/09 | BIC | 25.85 | 27.40 | 30.20 | 33.70 | 25.90 | 25.90 | -5.5% | Cắt lỗ 22/09 | -4.0% |
| 08/09 | PVI | 45.10 | 47.70 | 52.00 | 57.00 | 44.40 | 44.40 | -6.9% | Cắt lỗ 19/10 | -12.5% |
| 06/09 | BMI | 21.25 | 29.00 | 33.50 | 36.50 | 26.40 | 26.40 | -9.0% | Cắt lỗ 25/09 | -6.6% |
| 06/09 | VPG | 16.20 | 22.00 | 26.00 | 29.00 | 20.30 | 22.10 | 0.5% | Đóng 21/09 | -1.8% |
| Hiệu quả Trung bình | | | | | | | | -3.1% | | -3.0% |

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

| Thời hạn (Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) | |
|---------------------|-----------------------|---------------|
| | Gói cố định | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn | 1.00% | 1.00% |
| 1 | 7.70% | 7.00% |
| 2 | 8.00% | 7.30% |
| 3 | 8.20% | 7.60% |
| 4 | 8.50% | 7.90% |
| 5 | 8.70% | 8.20% |
| 6 | 9.00% | 8.60% |
| 7 | 9.20% | 8.70% |
| 8 | 9.30% | 8.80% |

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



RỒNG VIỆT CUNG CẤP GIẢI PHÁP TOÀN DIỆN DÀNH RIÊNG CHO DOANH NGHIỆP SMEs

Chúng tôi cung cấp giải pháp tư vấn dành riêng
cho doanh nghiệp xuyên suốt chu kỳ phát triển



Rồng Việt phụ trách và triển khai toàn bộ công việc trên cơ sở đề xuất đối tác phù hợp để cùng triển khai các giải pháp tư vấn toàn diện cho Quý Doanh nghiệp.

m15Dragon

Ưu đãi **MARGIN**
CHỐT DEAL *tự tin*

Triển khai từ 20/11/2023

MARGIN

Lãi suất siêu ưu đãi

Chỉ **0**%
từ **0**/năm



MỞ TÀI KHOẢN NGAY!

XEM CHI TIẾT 

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vpsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vpsc.com.vn
MST: 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)